

Số: 27/2022/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức  
được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH  
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 7 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-PC ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi chung là cán bộ) được luân chuyển, điều động đến công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Định như sau:

### 1. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy luân chuyển, điều động giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

b) Cán bộ được ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy luân chuyển, điều động giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

### 2. Trường hợp luân chuyển, điều động nhưng không thuộc diện hưởng mức hỗ trợ

a) Cán bộ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy luân chuyển, điều động về công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố Quy Nhơn; cán bộ được ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy luân chuyển, điều động về công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương mà trụ sở công tác tại các trung tâm hành chính các huyện, thị xã, thành phố.

b) Cán bộ được điều động: do sắp xếp lại tổ chức bộ máy; do uy tín thấp; do có kết luận vi phạm (bị kỷ luật hoặc không kỷ luật) phải điều động sang vị trí công tác khác; do trở về cơ quan, đơn vị công tác trước khi được luân chuyển, điều động.

### 3. Nội dung, mức hỗ trợ

a) Cán bộ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định luân chuyển, điều động:

- Hỗ trợ sinh hoạt phí:

Đến công tác tại các huyện An Lão, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân và thị xã Hoài Nhơn: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Đến công tác tại các huyện Vân Canh, Phù Cát, Phù Mỹ, Tây Sơn, Tuy Phước và thị xã An Nhơn: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Cán bộ là nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ thêm: 700.000 đồng/người/tháng.

- Hỗ trợ đi lại đối với cán bộ được luân chuyển, điều động từ nơi thường trú đến nơi đang công tác:

Dưới 35 km: 300.000 đồng/người/tháng.

Từ 35 km đến dưới 80 km: 450.000 đồng/người/tháng.

Từ 80 km trở lên: 600.000 đồng/người/tháng.

b) Cán bộ được ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy quyết định luân chuyển, điều động:

- Được hưởng hỗ trợ sinh hoạt phí bằng 50% mức hỗ trợ đối với cán bộ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định luân chuyển, điều động như sau:

*Tram*

Đến công tác tại xã đảo Nhơn Châu; các xã, thị trấn thuộc xã khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025: 1.000.000 đồng/người/tháng.

Các xã, thị trấn thuộc xã khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ khi được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Đến công tác tại các xã, phường, thị trấn còn lại: 750.000 đồng/người/tháng.

- Mức hỗ trợ thêm đối với cán bộ là nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số và mức hỗ trợ đi lại đối với cán bộ được luân chuyển, điều động thực hiện như mức hỗ trợ quy định tại điểm a, khoản 3 Điều này.

c) Về bố trí nơi ở: Cán bộ luân chuyển, điều động được bố trí nơi ở theo quy định tại Quyết định số 03/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn, định mức nhà ở công vụ và các quy định pháp luật có liên quan. Trường hợp không bố trí được nơi ở thì được hỗ trợ tiền thuê nhà ở theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **4. Nguồn kinh phí thực hiện**

a) Ngân sách tỉnh cấp để các cơ quan có cán bộ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định luân chuyển, điều động đến công tác trực tiếp chi trả cho cán bộ theo Nghị quyết này.

b) Ngân sách các huyện, thị xã, thành phố cấp để các cơ quan có cán bộ được ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy quyết định luân chuyển, điều động đến công tác trực tiếp chi trả cho cán bộ theo Nghị quyết này.

c) Cơ quan, đơn vị, địa phương có cán bộ được luân chuyển, điều động đến công tác chịu trách nhiệm chi trả mức hỗ trợ cho cán bộ và quyết toán kinh phí theo Nghị quyết này và quy định của pháp luật hiện hành.

#### **5. Quy định chuyên tiếp**

Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, cán bộ được cấp có thẩm quyền quyết định luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Bình Định được chuyển sang áp dụng mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 7 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 07 tháng 9 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 9 năm 2022. *Trần C*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND cấp huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công TTĐT UBND tỉnh, TT Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ kỳ họp. *Th*



**Hồ Quốc Dũng**